TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày: 10-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thẩm;

Ông Nguyễn Văn Thản.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Son là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn Đ , tên gọi khác: không có, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp 1, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Q tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Khương, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Phượng, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22-5-2018 đến ngày 31-5-2018 bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Lê Văn Q , tên gọi khác: không có, sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm 3, phường 1, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Phượng, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị

tạm giữ ngày 23-5-2018 đến ngày 01-6-2018 bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3/ Phạm Hồng T , tên gọi khác: không có, sinh năm 1978, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Q tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Ẩn (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nhanh (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23-5-2018 đến ngày 01-6-2018 bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4/ Võ Hồng T1 , tên gọi khác: không có, sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp P, xã N, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; Q tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng Minh, sinh năm 1957 và bà Trần Thị Tám, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị Mỹ Tiên, sinh năm 1986, có 01 con, sinh năm 2012; tiền án: Ngày 17-8-2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa chấp hành xong thời gian thử thách án treo; tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23-5-2018 đến ngày 01-6-2018 bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Viễn thông Tây Ninh, địa chỉ: Số 01, Phạm Công Khiêm, Khu phố 3, Phường 3, thành phố N, tỉnh Tây Ninh. Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thanh Khải, chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn A, chức vụ: Tổ trưởng khai thác mạng ngoại vi (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài, ngày 20/5/2018, bị cáo Phạm Văn Đ và các bị cáo Lê Văn Q , Võ Hồng T1 , Phạm Hồng T cùng bàn bạc thống nhất với nhau sẽ mặc đồ nhân viên viễn thông, cắt dây cáp điện thoại, bán lấy tiền thì tất cả đồng ý. Bị cáo D và Q được phân công nhiệm vụ chuẩn bị công cụ, phương tiện, trực tiếp cắt dây cáp điện thoại còn bị cáo T có nhiệm vụ dẫn đường, tìm nơi cất giấu công cụ, phương tiện dùng để cắt dây cáp điện thoại và cùng bị cáo T1 thu gom các đoạn dây cáp bỏ vào bao, sau đó vận chuyển đến thành phố Hồ Chí Minh bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Ngày 21/5/2018, bị cáo D điều khiển xe mô tô biển số: 59P1-216.36, bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển số: 62K9 – 2392 còn bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số: 70B1 - 669.14 chở bị cáo T1 cùng đến huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tìm nơi T lợi để cắt trộm dây cáp. Khi đến

khu vực ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo D phát hiện một sợi dây cáp bị hở một đầu nên kêu cả nhóm dừng lại quan sát, thống nhất sẽ cắt trộm sợi dây cáp này và thuê nhà nghỉ Anh Thư gần đó nghỉ lại. Khoảng 07 giờ ngày 22/5/2018, cả 04 bị cáo mặc quần áo của nhân viên viễn thông điều khiển 03 xe mô tô trên và mang theo dụng cụ cắt dây cáp điện thoại đến khu vực trụ điện số 47 và 52 thuộc ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. 02 bị cáo D và Q leo lên trụ điện cắt 06 đoạn dây cáp điện thoại với tổng chiều dài 153,95 mét của Viễn thông Tây Ninh, 02 bị cáo còn lại là T và T1 đứng dưới đất nhặt các đoạn dây cáp trộm được lại thì bị phát hiện, bị cáo D bị bắt quả tang. Riêng 03 bị cáo còn lại là T1 , Q và T chạy thoát đến ngày 23/5/2018, bị Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

Theo kết luận giám định số: 540/KL-KTHS ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định xe mô tô biển số: 59P1-216.36, xe mô tô biển số: 62K9 – 2392 và xe mô tô biển số: 70B1 - 669.14 có số khung, số máy không bị đục sửa.

Theo kết luận giám định số: 541/KL-KTHS ngày 02/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định mẫu giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 59P1-216.36 mang tên Lê Mạnh Cường là giấy giả.

Theo kết luận định giá tài sản số: 47/KL-HĐ ngày 18/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xác định 153,95 mét dây cáp điện thoại loại (100x2x0,5) mm có giá trị 15.157.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 03 túi xách; 02 sợi dây ràng; 02 sợi dây thắt lưng; 03 cây bu lông bằng kim loại; 02 dao rộc giấy; 02 cây kìm; 02 dao cắt ống nhựa; 01 dụng cụ dùng để tuốt vỏ bọc cáp quang; 02 tua vít; 40 sợi dây rút bằng nhựa; 03 gói ni lông bên trong có chứa tổng cộng 60 sợi dây rút; 01 áo vải; 01 quần vải; 01 đôi giày vải; 01 áo sơ mi dài tay; 01 nón kết vải; 01 bộ quần áo màu xanh; 06 cuộn băng keo; 03 cờ lê; 01 kìm cộng lực; 04 nón bảo hiểm không còn giá trị sử dụng, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 59P1-216.36 giả; 05 điện thoại di động (02 điện thoại Samsung Galaxy J7 kèm theo sim; 01 điện thoại Iphone 6plus; 01 điện thoại Iphone 5S kèm theo sim; 01 điện thoại Samsung kèm theo sim); 01 xe mô tô biển số: 70B1-669.14 và giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 xe mô tô biển số: 62K9-2392; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Đ ; 01 bóp da; 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Hồng T1 và Tiền Việt Nam 5.200.000 đồng (trong đó của bị cáo D 4.000.000 đồng, T1 500.000 đồng và Q 700.000 đồng)

Về bồi thường thiệt hại: Viễn Thông Tây Ninh đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 15.157.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về kê biên tài sản: Do các bị cáo không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Đối với xe ô tô biển số giả: 59P1-216.36 là vật chứng của vụ án qua điều tra xác định của anh Nguyễn Sĩ Phước Hiền bị mất trộm ngày 13/9/2012 tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 85/QĐ/KSĐT ngày 28-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố các bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo D và Q mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 178, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, đồng thời áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp 02 năm tù của Bản án số 106/2015/HSST ngày 17/8/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Võ Hồng T1 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội "Trộm cắp tài sản", hình phạt đối với bị cáo T1 sau khi đã tổng hợp là 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù; Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ ngày 22/5/2018, tại khu vực ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Phạm Văn Đ , Lê Văn Q , Võ Hồng T1 , Phạm Hồng T đã cùng nhau bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, chuẩn bị phương tiện, công cụ, mặc đồ nhân viên viễn thông, tổ chức cắt 153,95 mét dây cáp điện thoại loại (100x2x0,5) mm có giá trị 15.157.000 đồng của Viễn thông Tây Ninh gây thiệt hại về tài sản, làm mất hoàn toàn giá trị sử dụng của dây cáp điện thoại, ảnh hưởng đến an ninh thông tin, an toàn, chất lượng mạng lưới viễn thông. Do đó, hành vi của các bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Viễn thông Tây Ninh được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có D đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt. Khi quyết định hình phạt, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Các bị cáo D, Q, T không có tình tiết tăng nặng, riêng bị cáo T1 phạm tội mới khi chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo nên lần phạm tội này của bị cáo T1 thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo T1 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo D, Q và T1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, riêng bị cáo T không có bồi thường nên 03 bị cáo D, Q và T1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Tất cả 04 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, 04 bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo T1 cung cấp chứng cứ là bác ruột của bị cáo là liệt sỹ, tuy nhiên đây không thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác. Qua điều tra, các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Vấn đề khác: Đối với xe ô tô biển số: 59P1-216.36 là vật chứng của vụ án qua điều tra xác định của anh Nguyễn Sĩ Phước Hiền bị mất trộm ngày 13/9/2012 tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều

tra Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Vật chứng thu giữ: 03 túi xách; 02 sợi dây ràng; 02 sợi dây thắt lưng; 03 cây bu lông bằng kim loại; 02 dao rộc giấy; 02 cây kìm; 02 dao cắt ống nhựa; 01 dụng cụ dùng để tuốt vỏ bọc cáp quang; 02 tua vít; 40 sợi dây rút bằng nhựa; 03 gói ni lông bên trong có chứa tổng cộng 60 sợi dây rút; 01 áo vải; 01 quần vải; 01 đôi giày vải; 01 áo sơ mi dài tay; 01 nón kết vải; 01 bộ quần áo màu xanh; 06 cuộn băng keo; 03 cờ lê; 01 kìm cộng lực; 04 nón bảo hiểm, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 59P1-216.36 giả, các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 05 điện thoại di động (02 điện thoại Samsung Galaxy J7 kèm theo sim; 01 điện thoại Iphone 6plus; 01 điện thoại Iphone 5S kèm theo sim; 01 điện thoại Samsung kèm theo sim); 01 xe mô tô biển số: 70B1-669.14 và giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 xe mô tô biển số: 62K9-2392, các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Đ ; 01 bóp da; 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Hồng T1 và Tiền Việt Nam 5.200.000 đồng (trong đó của bị cáo D 4.000.000 đồng; T1 500.000 đồng; Q 700.000 đồng), trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định tại các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

Về bồi thường thiệt hại: Viễn Thông Tây Ninh đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 15.157.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn Đ , Lê Văn Q , Phạm Hồng T , Võ Hồng T1 : "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hồng T1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội "Trộm cắp tài sản" của bản án số 106/2015/HSST ngày 17/8/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Như vậy, hình phạt đối với bị cáo Võ Hồng T1 là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-5-2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-5-2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-5-2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-5-2018.

2. Về biện pháp tư pháp:

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 03 túi xách; 02 sợi dây ràng; 02 sợi dây thắt lưng; 03 cây bu lông bằng kim loại; 02 dao rộc giấy; 02 cây kìm; 02 dao cắt ống nhựa; 01 dụng cụ dùng để tuốt vỏ bọc cáp quang; 02 tua vít; 40 sợi dây rút bằng nhựa; 03 gói ni lông bên trong có chứa tổng cộng 60 sợi dây rút; 01 áo vải; 01 quần vải; 01 đôi giày vải; 01 áo sơ mi dài tay; 01 nón kết vải; 01 bộ quần áo màu xanh; 06 cuộn băng keo; 03 cờ lê; 01 kìm cộng lực; 04 nón bảo hiểm không còn giá trị sử dụng, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 59P1-216.36 giả;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 05 điện thoại di động (02 điện thoại Samsung Galaxy J7 kèm theo sim; 01 điện thoại Iphone 6plus; 01 điện thoại Iphone 5S kèm theo sim; 01 điện thoại Samsung kèm theo sim); 01 xe mô tô biển số: 70B1-669.14 và giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 xe mô tô biển số: 62K9-2392;

Trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Đ ; 01 bóp da; 01 chứng minh nhân dân

mang tên Võ Hồng T1 và Tiền Việt Nam 5.200.000 đồng (Bị cáo D 4.000.000 đồng, bị cáo T1 500.000 đồng và bị cáo Q 700.000 đồng).

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

* Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận Viễn Thông Tây Ninh đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 15.157.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thùy Trang